

Số: 118/2023/QĐST-DS

Quận N, ngày 16 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9 và 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 201/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành (ngày 08/8/2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1967

Thường trú: 770A/3 Đường T, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn H; địa chỉ thường trú: 81/4C ấp XTĐ3, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; đại chỉ liên hệ: 59 Đường Ô, Phường M, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số công chứng 00002170, quyền số 06/2022 TP/CC-SCC- HĐGD ngày 26/10/2022 tại Văn phòng công chứng N, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Bà Đặng Kiệt T sinh năm 1967

Thường trú: 994 Đường T, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Đinh Thế T1 hoặc ông Trần Văn T2; cùng địa chỉ thường trú: 18A Đường L, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; cùng địa chỉ liên hệ: 91 Đường N, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số công chứng 12437 quyền số 07/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 25/7/2023 tại Phòng công chứng H, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị Ngọc D và bà Đặng Kiệt T xác nhận bà Đặng Kiệt T còn nợ bà Trần Thị Ngọc D số tiền do vi phạm nghĩa vụ đóng hối chết là 800.000.000 (*tám trăm triệu*) đồng phát sinh từ Giấy cam kết ngày 25/3/2012.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị Ngọc D về việc không yêu cầu bà Đặng Kiệt T có nghĩa vụ trả tiền lãi chậm góp hối tính từ ngày 10/3/2012 âm lịch cho đến nay.

Bà Đặng Kiệt T có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Ngọc D số tiền 800.000.000 (*tám trăm triệu*) đồng phát sinh từ Giấy cam kết ngày 25/3/2012.

Thời hạn và phương thức thanh toán như sau: Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, chậm nhất là ngày 08/11/2023, bà Đặng Kiệt T phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền 800.000.000 (*tám trăm triệu*) đồng cho bà Trần Thị Ngọc D. Trường hợp, bà Đặng Kiệt T thanh toán đủ toàn bộ số tiền 800.000.000 (*tám trăm triệu*) đồng trước ngày 08/11/2023, bà Trần Thị Ngọc D tự nguyện trừ lại số tiền 50.000.000 (*năm mươi triệu*) đồng vào số tiền nợ 800.000.000 (*tám trăm triệu*) đồng cho bà T.

Đôi bên tự thực hiện việc giao nhận tiền hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trần Thị Ngọc D (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bà Đặng Kiệt T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 18.000.000 đồng (*mười tám triệu*) đồng.

Bà Trần Thị Ngọc D phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.000.000 (*chín triệu đồng*), được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Ngọc D đã nộp là 28.140.000 (*hai mươi tám triệu một trăm bốn mươi ngàn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010342 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Ngọc D được hoàn lại số tiền 19.140.000 (*mười chín triệu một trăm bốn mươi ngàn*) đồng.

Bà Đặng Kiệt T phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.000.000 (*chín triệu đồng*), nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Về chi phí tổng đạt trên phương tiện thông tin đại chúng: Bà Trần Thị Ngọc D tự nguyện chịu toàn bộ nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận N;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huế